

Finishes by event for the field of THE PLAYERS Championship

Players	Sts	Finishes by event for the field of THE PLAYERS Championship																								# of Events	Cuts Made	Top-10s	FedExCup Rank					
		Safeway Open	CIMB Classic	CJ CUP @ NINE BRIDGES	Sanderson Farms	WGC-HSBC Champions	Shriners Hospitals for Children Open	OHL Classic at Mayakoba	The RSM Classic	Sentry Tournament of Champions	Sony Open in Hawaii	CareerBuilder Challenge	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	Genesis Open	The Honda Classic	WGC-Mexico Championship	Valspar Championship	Arnold Palmer Invitational	Corales Puntacana Resort & Club Champ	WGC-Dell Technologies Match Play	Houston Open	Masters Tournament	RBC Heritage					Valero Texas Open	Zurich Classic of New Orleans	Wells Fargo Championship		
An, Byeong Hun	In	-	-	T11	-	-	T32	CUT	CUT	-	-	-	-	T23	-	-	T5	-	CUT	T14	-	-	T52	-	-	CUT	T63	12	8	2	79			
Aphibarnrat, Kiradech	In	-	-	-	-	T24	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T68	T5	-	CUT	-	-	T5	-	T44	-	-	-	6	5	2	---			
Armour, Ryan	In	CUT	-	-	1	-	T20	T55	T37	20	T39	CUT	-	CUT	T20	T64	CUT	-	T40	77	-	-	T43	-	T55	CUT	CUT	-	18	12	1	52		
Barber, Blayne	In	-	-	-	CUT	-	-	T45	T25	-	T67	CUT	-	T67	-	-	CUT	-	T16	-	-	-	CUT	-	CUT	-	CUT	T67	12	6	0	170		
Berger, Daniel	In	-	-	T54	-	T24	-	-	-	T11	T14	-	-	T11	-	CUT	T29	T14	-	-	-	-	T59	T18	T32	-	-	CUT	T55	13	11	0	73	
Blaum, Ryan	In	CUT	-	-	CUT	-	T20	W/D	CUT	-	T10	CUT	-	CUT	T73	T60	CUT	-	T16	-	-	-	CUT	-	CUT	-	CUT	T84	16	6	1	141		
Blixt, Jonas	In	T54	T72	T64	-	-	CUT	-	-	31	CUT	-	CUT	CUT	CUT	T41	-	-	-	-	-	-	CUT	-	T14	-	CUT	T27	14	7	0	151		
Bozzelli, Dominic	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T39	CUT	-	CUT	CUT	T26	T13	-	T31	-	-	-	90	-	T40	CUT	-	CUT	11	6	0	153		
Bradley, Keegan	In	CUT	2	T47	-	-	-	-	-	-	T39	-	-	5	T43	-	CUT	T49	-	T31	T26	-	T36	T43	-	-	T45	CUT	T76	15	12	2	45	
Brown, Scott	In	T62	T23	T5	-	-	T63	T6	CUT	-	T65	T63	-	CUT	CUT	CUT	T46	-	T64	CUT	-	-	T76	-	CUT	CUT	T15	CUT	19	11	2	103		
Bryan, Wesley	In	-	T32	T36	-	T62	-	-	-	T27	T32	T63	-	CUT	-	CUT	CUT	-	-	-	-	-	-	CUT	T42	CUT	CUT	-	13	7	0	162		
Cabrera Bello, Rafa	In	-	T10	T11	-	T5	-	-	-	-	-	-	-	-	T26	T26	T29	T3	-	-	-	-	T36	CUT	T38	-	-	CUT	-	11	9	3	47	
Campbell, Chad	In	68	T58	T61	-	-	T72	-	CUT	-	CUT	CUT	-	T43	-	T49	CUT	-	T31	-	-	-	T64	-	CUT	CUT	T19	-	16	9	0	181		
Cantlay, Patrick	In	-	-	-	-	T15	1	-	-	T15	-	-	-	T51	-	T35	T4	-	T30	-	-	-	T17	-	CUT	T7	-	T7	-	11	10	4	16	
Cauley, Bud	In	T7	67	T47	-	-	-	-	-	T8	-	-	T14	T58	CUT	-	T20	W/D	-	CUT	T14	-	-	T18	-	-	T23	-	CUT	T67	15	11	2	68
Chappell, Kevin	In	-	-	-	-	-	T20	CUT	-	21	-	T6	-	T31	T8	T20	-	T30	-	T7	-	-	T36	-	CUT	CUT	T30	-	-	13	10	3	59	
Cink, Stewart	In	-	T13	T33	-	-	-	CUT	T25	-	T32	T20	CUT	-	CUT	-	T46	-	T31	T58	-	-	-	-	-	T42	CUT	-	T72	14	10	0	120	
Cook, Austin	In	-	-	-	T25	-	T20	T50	1	T22	T18	T14	-	T31	CUT	T49	-	T40	T36	-	-	-	-	CUT	T50	T30	-	T34	16	14	1	23		
Day, Jason	In	-	-	T11	-	T11	-	-	-	-	-	-	-	1	-	T2	-	-	-	-	-	T22	-	T36	-	T20	-	-	T34	1	9	9	3	2
DeChambeau, Bryson	In	T17	-	-	-	-	T7	T14	-	26	-	-	CUT	T5	T55	T41	-	-	W/D	2	-	-	-	-	T38	T3	-	-	4	13	11	5	17	
Dufner, Jason	In	-	74	-	-	-	-	-	-	T11	T18	T36	-	-	-	-	T17	T55	CUT	-	-	-	T17	T64	CUT	CUT	-	2	T42	13	10	1	71	
English, Harris	In	CUT	-	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	64	T11	T8	CUT	-	CUT	T33	-	CUT	T22	T5	-	CUT	-	T32	T36	CUT	-	18	8	2	100		
Fathauer, Derek	In	CUT	-	-	T10	-	T63	T68	CUT	-	-	T36	CUT	T48	T62	T16	T13	-	CUT	-	CUT	-	CUT	-	CUT	CUT	-	CUT	17	8	1	130		
Finau, Tony	In	2	-	T26	-	T11	T16	-	-	-	T32	-	T6	CUT	-	T2	-	T27	CUT	-	-	-	T17	T24	T10	-	-	6	T21	15	13	5	9	
Fisher, Ross	In	-	-	-	-	T58	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T46	CUT	-	-	T36	-	CUT	CUT	-	CUT	T63	8	4	0	199			
Fitzpatrick, Matthew	In	-	-	-	-	T9	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T30	CUT	CUT	-	-	T36	-	T38	T14	-	-	-	7	5	1	---		
Fleetwood, Tommy	In	-	-	-	-	T20	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T37	4	T14	-	T26	-	T17	-	T17	-	-	T4	CUT	9	8	2	56		
Flores, Martin	In	T65	T32	-	-	-	T41	CUT	T29	-	-	CUT	T35	T21	-	CUT	T74	-	77	-	T13	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	T59	17	10	0	139		
Fowler, Rickie	In	-	-	-	-	-	-	2	-	T4	-	-	CUT	T11	-	-	CUT	T37	-	T14	-	-	T43	2	-	-	-	T21	10	8	3	18		
Garcia, Sergio	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T33	T7	4	-	-	-	T9	-	CUT	-	CUT	CUT	-	7	4	3	95	
Garnett, Brice	In	T17	-	-	T43	-	CUT	T25	T29	-	CUT	T63	T35	-	T35	CUT	CUT	-	T31	-	1	-	CUT	-	-	T42	80	T4	75	18	13	2	41	
Garrigus, Robert	In	T65	-	-	CUT	-	T32	-	CUT	-	-	T57	T8	T52	CUT	-	CUT	-	T31	-	CUT	-	T18	-	-	CUT	CUT	CUT	-	15	7	1	129	
Gay, Brian	In	CUT	-	-	T18	-	CUT	T25	3	-	T58	T42	-	T9	T8	CUT	CUT	-	CUT	T22	-	-	-	-	-	T70	CUT	CUT	-	16	9	3	58	
Glover, Lucas	In	T30	T7	T15	-	T50	-	-	-	-	-	T29	T67	T43	-	CUT	T17	-	T74	T49	-	-	-	T32	-	T32	-	T22	CUT	15	13	1	93	
Grace, Branden	In	-	T32	T15	-	T15	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T20	T37	-	T30	T8	-	-	T29	-	T24	-	-	-	9	9	1	82	
Gribble, Cody	In	T59	T32	66	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	T35	T70	CUT	CUT	CUT	-	-	CUT	-	-	CUT	-	CUT	CUT	T34	-	15	6	0	190	
Grillo, Emiliano	In	T28	T54	T40	-	-	-	T9	-	-	T47	-	T12	T57	-	-	T8	-	-	T26	T50	-	T3	-	T16	-	CUT	T9	14	13	4	38		
Haas, Bill	In	T17	-	-	-	T62	-	-	CUT	-	CUT	CUT	T54	T26	-	-	-	-	T49	-	-	-	-	T76	-	T7	T75	-	CUT	12	8	1	135	
Hadley, Chesson	In	T3	-	-	2	-	T4	W/D	T37	-	-	T42	T23	T5	T35	-	CUT	-	CUT	T49	-	-	T18	-	T7	T20	T4	T16	17	14	6	19		
Hadwin, Adam	In	-	T51	T47	-	T65	-	-	-	32	-	T3	T35	T43	-	T6	-	T9	T12	-	-	T17	-	T24	-	-	-	T16	13	13	3	39		
Hahn, James	In	-	T28	T40	-	-	T77	-	-	-	2	T36	T45	T11	T26	T14	-	-	-	T58	-	-	T36	T32	-	CUT	-	-	CUT	14	12	1	42	
Harkins, Brandon	In	T9	-	-	CUT	-	T20	T25	T49	-	T25	T8	T12	CUT	T15	T41	-	-	CUT	T36	-	-	T60	-	CUT	T75	CUT	T63	18	13	2	69		
Harman, Brian	In	-	-	T5	-	8	-	-	T4	3	T4	T20	CUT	-	-	-	T33	T5	-	T54	-	-	T9	-	T44	T23	-	74	14	13	7	20		
Hatton, Tyrrell	In	-	-	-	-	T11	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T3	-	T69	-	-	T9	-	T44	CUT	-	-	T42	8	6	2	88	
Henley, Russell	In	-	-	T33	-	T36	-	-	-	T17	CUT	-	-	CUT	-	-	CUT	T15	-	T24	T58	-	-	T36	T8	T15	-	-	CUT	12	9	1	87	
Henry, J.J.	In	-	-	-	W/D	-	-	CUT	T45	-	CUT	CUT	T23	-	CUT	CUT	CUT	-	T74	-	-	T65	-	CUT	-	T16	CUT	T10	T84	16	7	1	149	
Hoffman, Charley	In	-	-	-	-	-	T18	CUT	-	-	-	-	-	T35	T26	W/D	T41	-	T20	CUT	T14	-	T36	-	T12	T23	T64	T31	-	14	11	0	89	
Hoge, Tom	In	T37	-	-	CUT	-	T7	T61	T25	-	3	T57	T12	CUT	CUT	T53	CUT	-	CUT	T26	-	-	T60	-	T55	CUT	T10	T76	19	13	3	55		
Holmes, J.B.	In	-	-	T67	-	-	CUT	-	-	-	-	-	4	CUT	CUT	T60	T49	-	T46	T41	-	-	-	T32	-	-	CUT	CUT	T42	13	8	1	124	
Horschel, Billy	In	-	-	-	-	-	W/D	-	-	T11	-	-	T54	T43	CUT	CUT	CUT	-	CUT	T54	-	-	-	-	CUT	T5	T11	1	-	13	7	2	34	

Players	Sts	Tournaments																									# of Events	Cuts Made	Top-10s	FedEx Cup Rank			
		Safeway Open	CIMB Classic	CI CUP @ NINE BRIDGES	Sanderson Farms	WGC-HSBC Champions	Shriners Hospitals for Children Open	OHL Classic at Mayakoba	The RSM Classic	Sentry Tournament of Champions	Sony Open in Hawaii	CareerBuilder Challenge	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	Genesis Open	The Honda Classic	WGC-Mexico Championship	Valspar Championship	Arnold Palmer Invitational	Corales Puntacana Resort & Club Champ	WGC-Dell Technologies Match Play	Houston Open	Masters Tournament	RBC Heritage	Valero Texas Open					Zurich Classic of New Orleans	Wells Fargo Championship	
Hossler, Beau	In	74	-	-	T10	-	T7	T34	T70	-	CUT	T20	T35	T17	T43	CUT	-	-	CUT	T66	-	-	2	-	T16	T51	-	T34	17	14	3	35	
Howell III, Charles	In	-	T51	T19	-	T15	-	T4	CUT	-	T32	T20	T6	-	-	T37	CUT	-	T40	T14	-	T9	T18	-	T55	-	-	T21	16	14	3	37	
Hughes, Mackenzie	In	CUT	-	-	-	-	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	CUT	CUT	CUT	-	T59	-	CUT	T54	-	-	CUT	-	CUT	CUT	T59	16	3	0	218		
Huh, John	In	CUT	-	-	CUT	-	T57	T25	T37	-	CUT	T3	T45	T38	-	T26	T24	-	CUT	T26	-	-	T32	-	T23	CUT	36	-	17	12	1	78	
Johnson, Dustin	In	-	-	-	-	T2	-	-	-	1	-	-	-	-	T2	T16	-	T7	-	-	-	T59	-	T10	T16	-	-	-	8	8	5	7	
Johnson, Zach	In	T13	-	-	-	-	-	T23	T8	-	T14	T20	-	T57	-	-	-	-	T16	T26	-	T36	-	T36	T42	5	T15	-	13	13	2	48	
Kang, Sung	In	T62	T3	T54	-	-	-	CUT	T29	-	-	T63	T69	CUT	-	T16	CUT	-	T73	T58	-	-	W/D	-	CUT	CUT	36	CUT	17	10	1	106	
Kaymer, Martin	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T53	W/D	-	-	-	-	-	CUT	48	73	CUT	-	T42	7	4	0	203	
Kim, Michael	In	CUT	T28	-	-	-	CUT	-	CUT	-	CUT	T50	T23	CUT	-	CUT	T57	-	CUT	-	T43	-	CUT	-	77	CUT	T15	-	16	7	0	164	
Kim, Si Woo	In	-	77	T44	-	T69	-	3	CUT	10	T58	-	T35	T62	-	CUT	-	-	T59	CUT	-	T9	-	T24	2	T45	-	16	13	4	28		
Kim, Whee	In	T54	T39	4	-	-	T2	T45	CUT	-	CUT	CUT	CUT	CUT	-	CUT	-	-	T49	CUT	-	-	CUT	-	T50	CUT	T22	CUT	18	8	2	61	
Kirk, Chris	In	T30	-	T54	T34	-	CUT	-	T4	-	T10	CUT	T35	T11	CUT	-	T33	-	T49	13	-	-	CUT	-	T55	T8	CUT	-	17	12	3	57	
Kisner, Kevin	In	-	-	-	-	-	-	-	T4	T17	T25	T50	-	-	CUT	-	CUT	29	-	CUT	-	2	-	T28	T7	-	T15	CUT	13	9	3	32	
Kizzire, Patton	In	CUT	-	-	T10	-	T4	1	T45	T15	1	T42	-	T31	-	-	CUT	T12	-	CUT	-	T36	-	CUT	CUT	-	CUT	16	10	4	4		
Knox, Russell	In	-	T63	-	-	-	T72	T9	T37	-	T10	T29	T29	CUT	T15	-	CUT	-	T16	T73	-	-	CUT	-	T40	CUT	T7	-	16	12	3	74	
Kodaira, Satoshi	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	54	-	CUT	-	T59	-	T28	1	-	-	6	4	1	46		
Koepka, Brooks	In	-	-	-	-	T2	-	-	-	34	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T42	5	3	1	111	
Kokrak, Jason	In	T17	-	-	T7	-	T20	T45	CUT	-	T47	T8	-	T31	T35	T20	-	-	T8	CUT	-	-	T80	-	CUT	T36	-	CUT	16	12	3	70	
Kraft, Kelly	In	T69	T48	T44	-	-	T47	-	T22	-	CUT	CUT	CUT	CUT	63	T8	-	T31	-	3	-	T80	-	CUT	-	CUT	CUT	17	10	2	101		
Kuchar, Matt	In	-	-	-	-	T31	-	-	T29	-	-	-	-	T5	T62	T26	-	T58	T40	-	-	T9	T8	T28	T23	T51	T28	-	13	13	3	63	
Lahiri, Anirban	In	-	T10	T5	-	-	T51	T14	-	-	-	-	T54	CUT	-	T26	T59	-	-	T75	-	-	-	CUT	T58	-	CUT	12	9	2	107		
Laird, Martin	In	T17	-	-	-	-	CUT	-	T54	-	-	CUT	CUT	T9	-	T9	-	-	CUT	T26	-	-	-	-	T32	T11	T7	-	12	8	3	81	
Landry, Andrew	In	T7	-	-	T59	-	CUT	W/D	T4	-	CUT	2	CUT	CUT	-	CUT	CUT	-	-	-	-	-	-	-	T42	1	CUT	W/D	15	6	4	12	
Lee, Danny	In	-	T7	71	-	-	-	T25	CUT	-	CUT	CUT	T58	CUT	-	CUT	W/D	-	CUT	CUT	-	-	T64	-	T55	T51	CUT	CUT	17	7	1	148	
Leishman, Marc	In	-	-	2	-	T38	-	-	-	T7	T47	-	T8	T31	-	CUT	-	T37	-	T7	-	T52	-	9	CUT	-	-	12	10	5	31		
Levy, Alexander	In	-	-	-	-	T31	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T36	-	-	-	-	-	2	2	0	---		
Li, Haotong	In	-	T48	-	-	T50	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T53	-	63	-	T54	-	T59	-	T32	-	-	-	7	7	0	---		
Lingmerth, David	In	-	-	-	-	-	T57	W/D	T17	-	-	T57	CUT	-	-	T75	CUT	-	T64	T64	T28	-	-	-	T74	T51	CUT	-	13	9	0	172	
List, Luke	In	T37	T13	T5	-	-	T20	CUT	-	-	CUT	CUT	T12	T26	-	T26	2	-	T16	T7	-	T59	T24	-	T3	CUT	-	T9	18	14	5	14	
Lovemark, Jamie	In	T43	T32	T5	-	-	CUT	-	CUT	-	CUT	-	CUT	T52	-	T26	7	-	T16	T41	-	-	T24	-	-	T30	T10	CUT	16	11	3	72	
Lowry, Shane	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T65	T43	CUT	T49	-	T49	CUT	-	-	-	T14	-	-	T28	T34	10	7	0	168	
Martin, Ben	In	T17	-	-	T59	-	CUT	CUT	T22	-	T7	T57	-	T67	T26	-	T33	-	T46	CUT	-	-	-	-	T55	T45	-	CUT	15	11	1	112	
Matsuyama, Hideki	In	-	T5	-	-	T50	-	-	-	T4	-	-	T12	W/D	-	-	-	DNS	-	T49	-	-	T36	-	19	-	-	T76	10	8	2	80	
McGirt, William	In	-	-	-	T25	-	T10	-	T8	-	T65	-	-	CUT	T26	CUT	T33	-	T16	T26	-	-	CUT	-	T70	CUT	CUT	-	14	9	2	102	
McIlroy, Rory	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T20	T59	-	CUT	1	-	T36	-	T5	-	-	-	T16	8	6	2	29	
Mickelson, Phil	In	T3	-	-	-	T15	-	-	-	-	CUT	T45	T5	T2	T6	-	1	-	-	-	-	T17	T24	T36	-	-	T5	12	11	6	3		
Mitchell, Keith	In	CUT	-	-	CUT	-	CUT	T68	T54	-	T25	T69	T63	-	T47	-	CUT	-	-	-	2	-	T6	-	T55	T26	CUT	T34	16	11	2	76	
Molinari, Francesco	In	-	-	-	-	T46	-	-	-	-	-	-	T45	T40	-	CUT	-	T25	-	T26	-	T17	-	T20	49	-	-	T16	10	9	0	109	
Moore, Ryan	In	T17	-	-	-	-	T51	T6	-	-	-	-	-	CUT	-	T9	T49	-	CUT	T5	-	-	-	T28	T16	7	-	CUT	12	9	4	50	
Mullinax, Trey	In	CUT	-	-	W/D	-	T20	-	T37	-	-	T57	CUT	-	T47	-	-	-	T8	-	-	T22	-	-	-	T2	T31	CUT	12	8	2	65	
Murray, Grayson	In	T9	T69	76	-	-	-	-	-	T22	-	T14	T75	T70	T8	-	CUT	-	CUT	T14	-	-	T14	-	CUT	T16	-	T59	15	12	2	67	
Na, Kevin	In	T37	T44	T47	-	-	-	-	-	CUT	T42	-	T48	T20	T2	-	-	-	-	T36	-	T52	-	-	CUT	CUT	CUT	-	13	9	1	77	
Noren, Alex	In	-	-	-	-	T31	-	-	-	-	-	T2	T21	-	T16	3	T14	-	T36	-	3	-	CUT	-	-	-	CUT	10	8	3	22		
O'Hair, Sean	In	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	CUT	T50	T69	-	T73	T64	CUT	-	T12	T7	-	-	T64	-	CUT	T2	T25	T63	14	10	2	64	
Ogilvy, Geoff	In	-	-	-	-	-	T75	T68	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	-	-	CUT	-	T22	-	CUT	-	CUT	CUT	-	CUT	12	3	0	205	
Oosthuizen, Louis	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T24	T30	T16	CUT	-	T9	-	T12	-	-	3	CUT	8	6	2	85		
Palmer, Ryan	In	-	-	-	-	-	-	-	-	T58	T20	T2	CUT	-	-	CUT	-	-	T28	-	-	-	CUT	-	76	CUT	CUT	-	10	5	1	90	
Pampling, Rod	In	-	T69	T61	-	-	T47	-	-	-	-	CUT	CUT	-	T47	-	-	-	T59	-	-	-	CUT	-	T32	T68	-	CUT	11	7	0	189	
Pan, Cheng Tsung	In	-	T17	T47	-	-	CUT	T55	T13	-	-	CUT	T35	T62	-	CUT	T17	-	CUT	T41	-	-	CUT	-	T23	CUT	CUT	T76	17	10	0	116	
Perez, Pat	In	-	1	T5	-	T24	-	T34	-	T4	-	-	-	-	-	T35	T41	-	T20	-	-	-	T52	-	CUT	-	CUT	2	-	12	10	4	13
Piercy, Scott	In	T17	T63	-	-	-	T32	-	-	-	T25	T6	-	CUT	T20	-	T17	-	-	CUT	T60	-	T24	-	T16	CUT	1	-	14	11	2	27	

Players	Sts	Tournaments																									# of Events	Cuts Made	Top-10s	FedExCup Rank			
		Safeway Open	CIMB Classic	CI CUP @ NINE BRIDGES	Sanderson Farms	WGC-HSBC Champions	Shriners Hospitals for Children Open	OHL Classic at Mayakoba	The RSM Classic	Sentry Tournament of Champions	Sony Open in Hawaii	CareerBuilder Challenge	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	Genesis Open	The Honda Classic	WGC-Mexico Championship	Valspar Championship	Arnold Palmer Invitational	Corales Puntacana Resort & Club Champ	WGC-Dell Technologies Match Play	Houston Open	Masters Tournament	RBC Heritage	Valero Texas Open					Zurich Classic of New Orleans	Wells Fargo Championship	
Points, D.A.	In	CUT	78	-	-	-	CUT	T75	CUT	33	T73	-	-	CUT	CUT	CUT	-	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	-	CUT	-	CUT	T75	CUT	17	4	0	201
Potter, Jr., Ted	In	T28	-	-	CUT	-	CUT	CUT	T13	-	CUT	T73	-	1	CUT	CUT	-	CUT	CUT	-	-	-	CUT	T16	-	-	T27	16	6	1	33		
Poulter, Ian	In	-	T58	T15	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T52	-	CUT	-	CUT	T41	-	T5	1	T44	T7	-	T22	-	11	9	3	25		
Rahm, Jon	In	-	-	-	-	T36	-	-	-	2	-	1	T29	T11	T26	-	-	T20	-	-	-	T52	-	4	-	-	CUT	-	10	9	3	8	
Reavie, Chez	In	T13	T17	T15	-	T24	-	T14	-	-	T18	T36	-	2	T2	T73	-	T52	CUT	-	-	T29	CUT	53	-	-	T22	-	16	14	2	21	
Reed, Patrick	In	-	-	T11	-	T50	-	CUT	-	-	CUT	T23	T17	CUT	-	CUT	T37	T2	T7	-	T9	-	1	-	-	T7	8	15	11	6	5		
Rodgers, Patrick	In	T43	T23	T33	-	-	CUT	T14	CUT	-	W/D	-	CUT	CUT	T8	T26	T33	-	T59	T7	T22	-	CUT	-	CUT	-	T34	18	11	2	83		
Rose, Justin	In	-	-	-	-	1	-	-	-	-	-	-	-	T8	-	-	-	-	T37	T5	3	-	-	T52	T12	-	-	T19	-	8	8	4	11
Sabbatini, Rory	In	CUT	-	-	-	-	CUT	T77	CUT	-	T32	T69	T20	T31	72	-	T17	-	T5	-	T43	-	T70	-	T23	-	CUT	T27	16	12	1	92	
Schauffele, Xander	In	-	T3	T72	-	T46	-	-	-	T22	T32	-	CUT	T17	-	T9	-	T18	-	-	-	-	T17	-	T50	T32	T73	-	T72	14	13	2	53
Schniederjans, Ollie	In	T17	T23	T19	-	-	-	CUT	-	-	T7	-	CUT	T3	-	CUT	T64	-	T49	T41	-	-	-	T42	T36	-	T34	14	11	2	60		
Schwartzel, Charl	In	-	T48	T28	-	T50	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T68	-	T48	T49	CUT	-	T36	-	CUT	CUT	-	3	T9	12	9	2	108	
Scott, Adam	In	-	-	25	-	T50	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T53	T13	-	T16	T41	-	-	-	-	T32	-	CUT	-	T76	10	8	0	126	
Simpson, Webb	In	T17	-	-	-	-	T20	-	W/D	-	T4	T36	-	CUT	-	-	T5	T37	T8	-	-	T29	-	T20	T5	-	-	T21	13	11	4	36	
Smith, Cameron	In	-	T5	3	-	-	-	-	-	T17	T18	-	T20	T48	-	T6	-	-	T46	CUT	-	T5	-	T5	T32	-	CUT	-	13	11	5	26	
Snedeker, Brandt	In	-	-	-	-	-	-	-	T29	-	-	CUT	T45	T23	T20	-	CUT	-	T31	CUT	-	-	T87	-	T23	15	CUT	-	12	8	0	119	
Spaun, J.J.	In	CUT	-	-	T34	-	T10	T14	2	-	T47	CUT	T23	W/D	-	CUT	CUT	-	-	-	-	-	-	CUT	T26	CUT	-	14	7	2	49		
Spieth, Jordan	In	-	-	-	-	-	-	-	-	9	T18	-	-	CUT	T20	T9	-	-	T14	CUT	-	-	T17	T3	3	-	CUT	-	11	8	4	30	
Stallings, Scott	In	CUT	T39	-	T43	-	T41	-	T68	-	-	CUT	CUT	T23	7	T4	T29	-	T31	CUT	-	-	T80	-	T55	-	CUT	CUT	17	11	2	86	
Stanley, Kyle	In	-	T21	T19	-	T5	-	-	-	30	T10	-	T51	CUT	-	CUT	-	T25	-	T14	-	T5	-	52	-	-	-	T13	13	11	3	43	
Steele, Brendan	In	1	T13	-	-	-	-	-	-	29	-	T20	T29	T3	-	T49	-	T20	-	-	-	-	T17	-	CUT	-	T30	T10	-	12	11	3	15
Stenson, Henrik	In	-	-	-	-	T2	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	4	-	-	T6	T5	-	-	T19	-	6	5	4	40	
Streb, Robert	In	-	T69	T40	-	-	CUT	-	CUT	-	CUT	-	66	CUT	CUT	CUT	CUT	CUT	CUT	CUT	-	-	CUT	-	CUT	-	T42	16	4	0	200		
Streelman, Kevin	In	T13	-	-	T10	-	67	T20	T17	-	-	T29	T29	T40	6	T41	-	-	CUT	T41	-	-	T43	-	T7	T8	-	CUT	16	14	4	44	
Stricker, Steve	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T31	T26	-	-	-	T12	-	-	-	CUT	-	-	-	CUT	-	5	3	0	166	
Stroud, Chris	In	CUT	75	T47	-	-	-	CUT	T49	T11	CUT	T69	-	CUT	T35	CUT	T33	-	-	-	-	-	CUT	-	CUT	W/D	T28	T67	17	9	0	157	
Swafford, Hudson	In	-	T54	T28	-	T50	-	-	T29	T27	T54	T29	-	CUT	-	-	T64	-	CUT	T75	-	-	-	CUT	T75	CUT	CUT	15	10	0	147		
Taylor, Nick	In	T9	T13	T23	-	-	T32	CUT	CUT	-	-	T20	T75	T52	CUT	T41	-	-	CUT	CUT	-	-	CUT	-	CUT	CUT	-	CUT	17	8	1	113	
Taylor, Vaughn	In	CUT	-	-	T10	-	CUT	T41	T8	-	76	CUT	-	T11	T55	T20	T59	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T16	-	T42	14	10	2	98	
Thomas, Justin	In	-	T17	1	-	-	-	-	-	T22	T14	-	-	T17	-	T9	1	2	-	-	-	-	4	-	T17	-	CUT	T21	12	11	5	1	
Thompson, Michael	In	-	-	-	-	-	T72	-	T17	-	CUT	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T14	-	T42	T68	-	T42	9	7	0	137	
Tway, Kevin	In	T52	T32	T28	-	-	T32	-	CUT	-	T69	-	T35	T57	-	CUT	CUT	-	CUT	T58	T28	-	T32	-	T67	T36	CUT	CUT	18	12	0	138	
Van Aswegen, Tyrone	In	T9	-	-	T25	-	CUT	T25	T45	-	T58	T36	CUT	69	T26	T68	T68	-	T28	72	-	-	T32	-	T23	CUT	T19	T82	19	16	1	99	
Varner III, Harold	In	T59	T23	T26	-	-	T63	-	-	-	CUT	CUT	CUT	T38	-	T60	T72	-	78	-	T45	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	T55	17	10	0	160	
Vegas, Jhonattan	In	-	T39	T54	-	T20	-	T61	-	T7	-	T11	CUT	-	-	CUT	T72	T20	-	-	-	T52	T87	T38	-	CUT	-	T42	15	12	1	96	
Walker, Jimmy	In	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	CUT	CUT	T63	-	T8	CUT	T33	-	T28	T73	-	-	-	T20	-	4	T25	-	12	8	2	94	
Watney, Nick	In	-	-	-	-	-	CUT	T55	CUT	-	-	T50	T58	T26	T47	-	T33	-	T59	-	-	-	T32	-	T32	T20	T31	T2	14	12	1	66	
Watson, Bubba	In	-	-	-	-	-	T51	-	67	-	-	CUT	-	T40	T35	1	-	T9	-	T66	-	1	-	T5	-	-	T28	-	11	10	4	6	
Werenski, Richy	In	T37	T63	-	CUT	-	T51	T41	CUT	-	CUT	T29	CUT	CUT	CUT	-	CUT	-	CUT	-	T45	-	T85	-	CUT	T11	T25	CUT	19	9	0	145	
Willett, Danny	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	2	0	0	---	
Woodland, Gary	In	-	T28	T40	-	-	T18	T34	-	-	T7	-	T12	1	CUT	-	T49	T50	CUT	-	-	T29	-	CUT	-	-	CUT	CUT	15	10	2	24	
Woods, Tiger	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T23	-	-	CUT	12	-	T2	T5	-	-	-	T32	-	-	-	T55	7	6	2	54	